

Bản án số: 48/2021/HS-PT
Ngày 28-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

Các Thẩm phán: Ông Trần Mười.

Ông Nguyễn Văn Năm.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 12/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Ngô Văn T, sinh ngày 10/10/1969 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Con ông Ngô Văn H, sinh năm 1933 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1938; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1970, có 03 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không; bị khởi tố bị can vào ngày 06/11/2020 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ đó cho đến nay. Bị cáo Ngô Văn T có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 14/9/2020, tại Km1081+100 Quốc lộ 1A thuộc thôn C, xã Đ, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, Ngô Văn T điều khiển xe ô tô tải 76C- 053.xx chạy theo hướng Nam - Bắc ở làn đường xe cơ giới phía Đông thuộc phần đường một chiều hướng Nam – Bắc phía Đông Quốc lộ 1A, do buồn ngủ, không chú ý quan sát nên đã tông vào xe mô tô mang biển số 76N5-59xx do ông Trần Ngọc P, sinh năm 1971, trú tại phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Trần Ngọc P chết tại chỗ, xe mô tô 76N5-59xx và xe ô tô 76C - 053.xx bị hư hỏng.

*** Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn có trục đường theo phương Bắc – Nam và ngược lại, lòng đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, thẳng, khô và không bị che khuất tầm nhìn, giữa đường có dải phân cách cố định bằng bê tông phân thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau; tiếp giáp hai bên lề đường là nhà dân và ruộng lúa. Toàn bộ hiện trường nằm toàn bộ phần đường phía Đông lòng đường rộng 9m; giữa đường có kẻ sơn vạch trắng ngắt quãng phân thành hai làn đường xe cơ giới chạy cùng chiều nhau, mỗi làn rộng 3m50; phía Đông có vạch sơn kẻ trắng liên tục phân thành làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2m.

Hiện trường lấy Trụ mốc Km 1081+100 trên lề đường phía Đông làm điểm mốc và lấy mép đường phía Đông làm mép đường chuẩn.

Tại vị trí cách điểm mốc 25,50m về hướng Tây Bắc và cách mép đường chuẩn 4,25m về hướng Tây là đầu phía Đông Nam vết chà sát mặt đường màu đen dạng kép liên tục kéo dài về phía Tây Bắc là 67,5m; đầu phía Tây Bắc của vết tiếp xúc với mặt lăn bánh xe sau trục thứ hai bên trái (tính từ sau đến trước) xe ô tô 76C- 053.xx và cách mép đường chuẩn 6,63m về hướng Tây, nơi rộng nhất 0,5m; trên bề mặt vết bụi đất và các phần tử màu đen đầy đủ theo hướng Đông Nam- Tây Bắc (Ký hiệu V1).

Cách đầu phía Đông Nam (V1) về hướng Đông Bắc 8,15m và cách mép đường chuẩn 2,50m về hướng Tây là đầu phía Đông Nam vết chà sát mặt đường dạng kép liên tục kéo dài về hướng Tây Bắc là 57,8m; đầu phía Tây Bắc của vết tiếp xúc với mặt lăn bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô 76C- 053.xx và cách mép đường chuẩn 4,20m về hướng Tây, nơi rộng nhất 0,50m, trên bề mặt vết bụi đất và các phần tử màu đen bị đầy đủ theo hướng Đông Nam -Tây Bắc (Ký hiệu V2).

Cách đầu phía Đông Nam (V2) về hướng Tây Bắc 2,07m và cách mép đường chuẩn 3,76m về hướng Tây là đầu phía Đông Nam vết cày xước mặt đường dạng ngắt quãng trong vùng KT (62,7 x 1,65)m, đầu phía Tây Bắc của

vết tiếp giáp với góc chân sau bên trái xe mô tô 76N5- 59xx và cách mép đường chuẩn 06m về hướng Tây, trên bề mặt vết bụi đất, nhựa đường đầy đủ theo hướng Đông Nam - Tây Bắc (Ký hiệu V3).

Ngoài ra còn có các dấu vết: Vết (4) - Tử thi nam cách đầu phía Đông Nam V3 về hướng Tây Bắc 22,5m và cách mép đường chuẩn 4,1m về hướng Tây ; Vết (5) – Xe mô tô biển số 76N5- 59xx; Vết (6) – xe ô tô 76C-053.xx; Vết (7) - Vùng nhựa bẻ.

* Công tác khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải mang biển số 76C- 053.xx:

+ Lô gô phía trước, giữa đầu xe bị bể vỡ nhựa trong vùng KT (30x 28)cm, điểm thấp nhất cách đất 1,24m.

+ Mặt trước cản trước đầu xe, tại khu vực gắn biển số bị móp méo theo hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái trong vùng KT(90x50)cm; mép dưới của cản cách đất 55cm, mép trên cách đất 1,05m

+ Biển số xe gắn ở cản trước bị móp méo biến dạng, mặt trước $\frac{1}{2}$ bên trái của biển số có dấu vết chà sát sơn, trầy xước kim loại, bám dính chất lạ màu nâu theo hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; mép dưới biển số cách đất 76cm;

+ Mặt trước của cản trước đầu xe (khu vực tương ứng phía dưới mép bên trái của biển số), tại vị trí cách mép bên trái đầu xe 01m về bên phải và cách đất 69cm, có một vùng chà sát, trầy xước sơn màu vàng, bám dính chất lạ màu tím, màu đen, màu trắng trong vùng có KT(30x6)cm, có hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

Ngoài ra, còn có một số dấu vết khác tại mặt trước, mép dưới cản trước; kết nước (phía sau cản trước).

- Xe mô tô mang biển số 76N5- 59xx:

+ Toàn bộ đầu xe, tay lái, bánh trước, áp nhựa hai bên thân xe, ống xả khói, yên xe, biển số, chấn bùm ở đuôi xe bị bể vỡ, gãy rời khỏi thân xe;

+ Tay nâng bên phải đuôi xe bị cong vênh, biến dạng đầy về trước, từ phải qua trái, từ dưới lên trên;

+ Khung kim loại đuôi xe bị móp méo cong lệch theo hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái, mép bên phải của khung kim loại đuôi xe có dấu vết trầy xước bám dính chất màu vàng trong diện KT(4x3)cm, có chiều hướng từ sau ra trước;

+ Vành bánh sau bị móp méo, biến dạng theo hướng từ ngoài vào tâm trục;

+ Biển số xe 76N5- 59xx bị móp méo, biến dạng, nứt bể theo hướng từ sau ra trước, mép bên phải bể vỡ nhiều hơn mép bên trái, mặt mеча và mặt sau khung kim loại ở góc dưới bên phải biển số bám dính chất lạ màu vàng trong

vùng KT(13x10)cm, bề mặt mêca có vết trầy xước theo hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

* Kết luận giám định số 707/KLGD-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, xác định về nguyên nhân chết của Trần Ngọc P là do đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ sụn xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

* Tại Kết luận giám định số 701/KLGD-PC09 ngày 04/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô tải (có mui) 76C- 053.xx không đảm bảo an toàn kỹ thuật do hệ thống lái và đèn tín hiệu phía trước bên phải không đảm bảo tiêu chuẩn quy định (BL 62). Tuy nhiên, theo dấu vết tại hiện trường và lời khai của bị cáo T là lái xe trong tình trạng ngủ gật, lúc giật mình tỉnh lại thì thấy một người điều khiển xe đi phía trước đầu xe ông khoảng 02m nên không kịp xử lý nên tông thẳng vào xe mô tô đi phía trước. Do đó, hệ thống lái và đèn tín hiệu phía trước của xe ô tô tải 76C-053.xx không đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

* Tại Kết luận giám định số 720/KLGD-PC09 ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, xác định:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện là mặt trước cản trước đầu xe ô tô 76C-053.xx (tạo ra dấu vết chà sát, trầy tróc sơn màu vàng, bám dính chất lạ màu tím, màu đen, màu trắng trong vùng kích thước (30x6)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái ở cản trước khu vực tương ứng phía dưới bên trái biển số), với bên phải đuôi xe mô tô 76N5-59xx (làm cho phần đuôi xe áp nhựa bên phải thân xe sơn màu đen dán nhãn hiệu màu tím, trắng, xanh bị bể vỡ rời khỏi xe, mép bên phải khung kim loại bị trầy xước, bám dính chất màu vàng).

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô 76C-053.xx với xe mô tô 76N5-59xx là khu vực phía Nam dấu vết cày xước đứt quãng trên mặt đường (V3), thuộc làn đường dành cho xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông QL1A.

+ Tại thời điểm xảy ra vụ va chạm đầu tiên, xe ô tô 76C-053.xx chuyển động theo hướng từ Nam – Bắc, xe mô tô 76N5-59xx chuyển động cùng chiều phía trước.

* Tại Kết luận giám định số 999/C09C-Đ2 ngày 12/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, xác định: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, trong bộ nhớ của thiết bị giám sát hành trình VTR-02 gửi giám định không có dữ liệu vận tốc của xe ô tô mang biển số 76C- 053.xx, có lưu lại 02 (hai) tọa độ (dữ liệu dừng, đỗ) của xe ô tô mang biển

số 76C- 053.xx gồm: (108.957191; 14.808215) vào lúc 22 giờ 46 phút 18 giây; (108.899879;14.930172) vào lúc 23 giờ 00 phút 27 giây.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 12/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/4/2021, bị cáo Ngô Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

* *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Ngô Văn T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ngô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 23 giờ ngày 14/9/2020, tại Km1081+100 Quốc lộ 1A thuộc thôn C, xã Đ, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, Ngô Văn T điều khiển xe ô tô tải 76C-053.xx chạy theo hướng Nam - Bắc ở làn đường xe cơ giới phía Đông thuộc phần đường một chiều hướng Nam – Bắc phía Đông Quốc lộ 1A, do buồn ngủ, không chú ý quan sát nên đã tông vào xe mô tô mang biển số 76N5-59xx do ông

Trần Ngọc P đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Trần Ngọc P chết tại chỗ, xe mô tô 76N5-59xx và xe ô tô 76C - 053.xx bị hư hỏng. Kết luận giám định số 707/KLGD-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, xác định nguyên nhân chết của Trần Ngọc P là do đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ sụn xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Ngô Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe số 510025000476 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 24/02/2020 cho bị cáo Ngô Văn T. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên phần quyết định thì tuyên tiếp tục tạm giữ Giấy phép lái xe hạng C của bị cáo Ngô Văn T là chưa chính xác, cần rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, bị cáo biết rằng điều khiển xe trong trạng thái buồn ngủ, không chú ý quan sát là vi phạm Luật giao thông đường bộ, có thể gây ra tai nạn cho người khác mà hậu quả thực tế là chết người. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo xử phạt bị cáo 01(Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng .

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 12/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 01(Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Hoàn trả 01 (một) Giấy phép lái xe số 510025000476 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 24/02/2020 cho bị cáo Ngô Văn T.

2. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Mộ Đức;
- Công an huyện Mộ Đức;
- THA dân sự huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé